

Một số giải pháp nâng cao khả năng tìm kiếm việc làm cho sinh viên chuyên ngành Kế toán, Trường Đại học Hoa Lư

LÊ THỊ LIÊU*
VŨ THỊ MINH HUYỀN**

Hiện nay, số lượng các trường đại học trên cả nước đào tạo ngành Kế toán khá nhiều, khiến cho số lượng sinh viên (SV) tốt nghiệp hàng năm được đào tạo ngành này là khá lớn. Điều này dẫn tới sự cạnh tranh trong quá trình tìm kiếm việc làm của SV tốt nghiệp ngành Kế toán trở nên gay gắt hơn bao giờ hết. Vì vậy, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao khả năng tìm kiếm việc làm cho SV chuyên ngành Kế toán, Trường Đại học Hoa Lư trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt hiện nay.

THỰC TRẠNG

Nhằm nghiên cứu về các vấn đề liên quan tới việc làm của sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Kế toán của Trường Đại học Hoa Lư, nhóm tác giả đã tiến hành khảo sát 156 SV đã tốt nghiệp hệ đại học chính quy chuyên ngành Kế toán khóa D7KT, D8KT, D9KT (tốt nghiệp trong 3 năm 2018, 2019, 2020) của Trường Đại học Hoa Lư trong tháng 8/2021 (Bài viết sử dụng cách viết số thập phân theo chuẩn quốc tế). Kết quả như sau:

Tỷ lệ SV có việc làm

Số liệu ở Bảng cho thấy, số lượng SV tốt nghiệp ngành Kế toán có việc làm chiếm tỷ lệ lớn, đạt 89.04%. Điều này phản ánh SV khá nhanh nhẹn trong vấn đề tìm kiếm việc làm, cũng như được các cơ quan, doanh nghiệp tín nhiệm, tin tưởng tuyển dụng.

Tỷ lệ và thời gian SV có việc làm

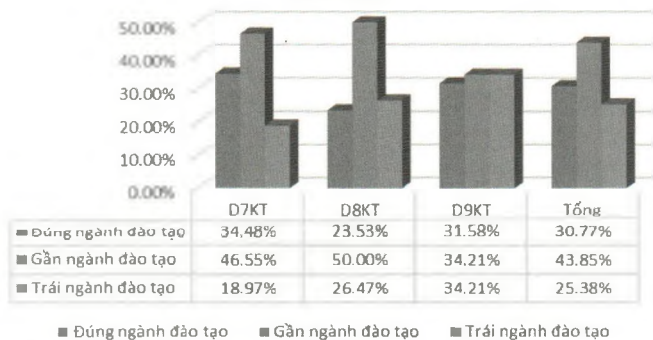
Hình 1 cho thấy, trong tổng số 130 SV có việc làm, thì tỷ lệ SV có việc làm đúng ngành đào tạo chiếm 30.77%; gần ngành đào tạo 43.85%, trái ngành đào tạo 25.38%.

Hình 2 cho thấy, có 43.85% SV có sự hài lòng với công việc; có 7.69% SV rất hài lòng với công việc. Số còn lại ở mức độ bình thường và chưa hài lòng. Không có SV nào không hoàn toàn hài lòng với CV hiện tại của mình.

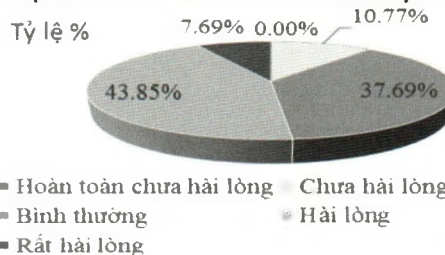
BẢNG: TỶ LỆ SINH VIÊN CÓ VIỆC LÀM

Nội dung	Số lượng SV phản hồi	Tỷ lệ/tổng SV phản hồi (%)	Tỷ lệ/tổng SV tốt nghiệp (%)
Đã có việc	130	89.04	83.33
Chưa có việc	16	10.96	10.26
Tổng	146	100	100

HÌNH 1: SỰ PHÙ HỢP GIỮA VIỆC LÀM VỚI CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO



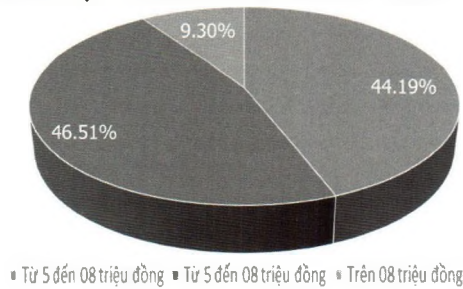
HÌNH 2: SỰ HÀI LÒNG CỦA SV VỚI CÔNG VIỆC HIỆN TẠI



Nguồn: Tổng hợp từ dữ liệu điều tra khảo sát

* ThS., ** ThS., Trường Đại học Hoa Lư

HÌNH 3: THU NHẬP BÌNH QUÂN CỦA SV SAU KHI TỐT NGHIỆP



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu điều tra khảo sát

Số SV có việc làm dưới 3 tháng chiếm 63.85%; 20.77% SV có việc làm trong khoảng thời gian từ 3-6 tháng; 11.54% SV có việc làm trong khoảng từ 6-12 tháng, còn lại là tỷ lệ SV có việc làm trên 1 năm (3.85%). Như vậy, phần lớn SV (84.62%) có việc làm trong khoảng thời gian từ dưới 6 tháng. Điều này phản ánh SV ngành Kế toán của Trường Đại học Hoa Lư cũng đã nhanh nhay trong vấn đề tìm kiếm việc làm.

Thu nhập của SV sau khi tốt nghiệp

Hình 3 cho thấy, tỷ lệ SV có thu nhập bình quân hàng tháng dưới 5 triệu đồng/tháng chiếm tỷ trọng lớn nhất (44.19%). Điều này được lý giải là do, đối với SV mới ra trường, cần có thời gian thử việc, nhất là với SV làm việc trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, thì thời gian tập sự 1 năm với mức lương rất thấp, dưới 5 triệu đồng/tháng. Tiếp đến là thu nhập từ 5-8 triệu chiếm tỷ lệ 46.51%, còn lại là tỷ lệ thu nhập trên 8 triệu đồng chiếm 9.3%. Đây chủ yếu là những SV vào làm trong các doanh nghiệp, có thể tuy mới ra trường, nhưng cũng đạt được một mức thu nhập rất cao trên 8 triệu đồng.

Địa điểm, môi trường làm việc, vị trí làm việc của SV

- *Địa điểm làm việc:* Đa số SV (chiếm 86.92%) tốt nghiệp ngành Kế toán của Trường Đại học Hoa Lư ra trường chọn ở lại Tỉnh làm việc. Nhiều SV có thể tìm được công việc đúng ngành, nhưng do xa nhà, nên chấp nhận làm các công việc không đúng ngành đào tạo, cụ thể, có 17% số SV chấp nhận làm công việc không đúng ngành đào tạo, vì địa điểm công việc hiện tại thích hợp.

- *Môi trường làm việc:* Môi trường mà SV làm việc nhiều nhất đó là doanh nghiệp tư nhân, chiếm 77.69%. Đây là thành phần kinh tế tạo ra số việc làm nhiều nhất, chiếm tỷ trọng chủ yếu trong nền kinh tế. Loại hình tổ chức có tỷ lệ cao thứ hai đó là cơ quan doanh nghiệp nhà nước, chiếm tỷ lệ 8.46%. Mặc dù công việc ở những doanh nghiệp nhà nước rất hấp dẫn, tuy nhiên, hiện nay số công việc này rất ít, nên số lượng SV có công việc trong loại hình tổ chức này chiếm tỷ lệ thấp. Còn lại lần lượt là các doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp gia đình, tự tạo doanh nghiệp lần lượt là 3.85%, 2.31%, 7.69%.

- *Vị trí việc làm của sinh viên:* Sau thời gian một năm, có 11.54% SV đang đảm nhận các vị trí cương vị quản lý. Đây là những SV có những thành tựu nhất định trong công việc của mình. Họ đã chứng minh được bản lĩnh, năng lực và trí tuệ của bản thân vượt qua những khó khăn để có được những thành công bước đầu trong cuộc sống.

Trong đó, có 8 SV tự khởi nghiệp và làm chủ doanh nghiệp của mình, còn lại là 6 SV làm cho doanh nghiệp tư nhân. Tỷ lệ này không quá lớn, nhưng phần nào đó cũng khẳng định được chất lượng đào tạo của ngành Kế toán - Trường Đại học Hoa Lư. Tuy nhiên, còn một số SV đang đảm nhận vị trí khác, như: công nhân, chiếm tỷ lệ 1,54%. Đây là những SV không tìm được công việc bắt buộc phải đi làm công nhân để duy trì cuộc sống của bản thân và gia đình.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Nhằm nâng cao khả năng tìm kiếm việc làm cho sinh viên chuyên ngành Kế toán - Trường Đại học Hoa Lư, theo chúng tôi, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Giải pháp từ phía sinh viên

Một là, nâng cao kiến thức chuyên môn. Cụ thể là:

- Tích cực chủ động trong quá trình học: Trước hết, khi đã chọn trường và ngành học thì SV cần xác định rõ tầm quan trọng của ngành nghề để có cách tiếp nhận và học tập đúng đắn.

- Tích cực tham gia thực tập, thực hành để nâng cao kỹ năng chuyên môn để: tích cực trau dồi, hoàn thiện hệ thống lý thuyết được học trong toàn khóa; sử dụng thời gian thực tập đúng mục đích; tăng cường tính tích cực, chủ động trong thực tập.

- Tham gia làm thêm rèn luyện và tích lũy kinh nghiệm chuyên môn. Ưu tiên chọn những công việc làm thêm gắn với ngành nghề đào tạo. Khi đi làm thêm cần biết cân đối giữa thời gian giữa việc học và việc làm thêm.

Hai là, nâng cao các kỹ năng: Tăng cường kỹ năng ngoại ngữ và tin học của bản thân; Tích cực, chủ động tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học. Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động đoàn, hội và hoạt động ngoại khóa; Chủ động rèn luyện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.

Ba là, mở rộng phạm vi tìm kiếm việc làm của mình tại các thành phố lớn thông qua nhiều trang, kênh khác nhau được các nhà tuyển dụng, công ty lớn tin nhiệm và theo dõi thông tin để có được việc làm phù hợp với mong muốn của bản thân.

Giải pháp từ phía Nhà trường

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện chương trình đào tạo và quá trình đào tạo. Theo đó, cần tăng cường hợp tác với doanh nghiệp trong việc quá trình xây dựng

chương trình và hoạt động đào tạo. Đồng thời, mời các nhà tuyển dụng tham gia trực tiếp vào quá trình đào tạo để tạo ra sự phong phú trong cách truyền đạt kiến thức lý thuyết và thực tế, sự đổi mới trong quá trình giảng dạy ở tất cả các môn học.

Bên cạnh đó, cải thiện, nâng cao chất lượng hoạt động thực tế, thực tập ở các doanh nghiệp, kết hợp với doanh nghiệp để bố trí việc làm cho SV sau khi tốt nghiệp. Đặc biệt, thiết lập mối quan hệ với doanh nghiệp nhằm tạo cơ hội cho giảng viên tham gia trải nghiệm làm việc tại các doanh nghiệp, đây là dịp để giảng viên của Khoa Kinh tế, trong đó có giảng viên ngành Kế toán có điều kiện để tiếp cận nắm bắt đầy đủ những yêu cầu của doanh nghiệp. Từ đó, có thể nghiên cứu điều chỉnh bổ sung một số nội dung thích hợp vào chương trình đào tạo, đặc biệt là đối với các chuyên đề chuyên sâu, thực hành về kỹ năng nghề nghiệp.

Tiếp tục phát triển và chỉnh sửa chương trình đào tạo theo hướng lý thuyết gắn với thực hành. Bổ sung thêm các môn chuyên ngành Kế toán hoặc tăng thời lượng các môn thực hành so với chương trình hiện nay. Đầu tư xây dựng mô hình “phòng thực hành kế toán ảo” nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, kinh nghiệm cho SV.

Thứ hai, nâng cao trình độ chuyên môn, kinh nghiệm và phương pháp dạy học của giảng viên. Theo đó, Nhà trường tiếp tục thực hiện lộ trình cử giảng viên, đặc biệt là giảng viên các chuyên ngành, trong đó có ngành Kế toán tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Bên cạnh đó, tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học đối với giảng viên. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các giảng viên tham gia các đề tài cấp tỉnh, cấp bộ.

Thứ ba, tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng và điều kiện cơ sở vật chất phục vụ quá trình dạy và học. Về trang thiết bị,

Trung tâm Thiết bị, Thư viện của Nhà trường cần tiến hành thường xuyên hoạt động kiểm tra và bảo dưỡng dưỡng toàn bộ những thiết bị phục vụ quá trình học tập của SV. Bên cạnh đó, cần tạo điều kiện về kinh phí cho Khoa Kinh tế lập phòng kế toán ảo nhằm nâng cao khả năng thực hành cho SV ngành Kế toán. Thời gian tới, cần có kế hoạch lắp điều hòa tại các phòng học, giảng đường trong toàn trường tạo môi trường học tập thoải mái và động cơ học tập cho SV. Về lâu dài, Nhà trường cần huy động các nguồn lực để triển khai Dự án xây dựng Trường Đại học Hoa Lư đã được UBND Tỉnh phê duyệt đúng tiến độ.

Thứ tư, cải tiến, nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa và hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên. Theo đó, cần trang bị nhận thức của SV về tầm quan trọng của kỹ năng mềm. Theo đó, cố vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm, giảng viên các bộ môn tích cực định hướng, khuyến khích, động viên các em tham gia hoạt động ngoại khóa và nghiên cứu khoa học. Tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa song song với việc đổi mới các hoạt động tăng tính hấp dẫn, bổ ích và thiết thực hơn. Duy trì hoạt động các câu lạc bộ đã có, cần thành lập nhiều hơn nữa các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; khiêu vũ, các câu lạc bộ kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình...; câu lạc bộ SV nghiên cứu khoa học (đã từng thành lập), câu lạc bộ liên quan đến nghề nghiệp của SV như câu lạc bộ nghề kế toán.

Thứ năm, chú trọng công tác hướng nghiệp, tư vấn, hỗ trợ việc làm cho SV. Theo đó, Nhà trường cần tăng cường tổ chức các buổi tư vấn, định hướng liên quan đến ngành nghề đào tạo, ngày hội việc làm: tổ chức các chương trình và sự kiện tìm hiểu nghề nghiệp; tổ chức các chương trình và sự kiện để SV có cơ hội tìm hiểu về nghề nghiệp nhằm hỗ trợ trong việc lựa chọn nghề. Các chương trình tập huấn kỹ năng nên được tổ chức thường xuyên, có chất lượng ngay từ năm thứ nhất đến năm thứ tư với các nội dung tập huấn được sắp xếp phù hợp với tính chất của từng năm học.

Mở các lớp tập huấn trang bị thêm về kỹ năng mềm cho SV trước khi ra trường, như: kỹ năng phỏng vấn xin việc, kỹ năng giao tiếp ứng xử, kỹ năng định vị bản thân... trước khi SV tốt nghiệp ra trường. Tổ chức các buổi tập huấn về kỹ năng khởi nghiệp, thành lập câu lạc bộ khởi nghiệp. Bên cạnh đó, Nhà trường cần cập nhật thông tin về nhu cầu sử dụng lao động của xã hội. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trường Đại học Hoa Lư (2020). *Báo cáo tự đánh giá ngành Kế toán*
2. Trường Đại học Hoa Lư (2018, 2019, 2020). *Báo cáo kết quả khảo sát tình hình việc làm và đánh giá về chương trình đào tạo, đội ngũ, cơ sở vật chất của SV tốt nghiệp năm 2018, 2019, 2020*
3. Trường Đại học Hoa Lư (2013-2021). *Chương trình đào tạo các khóa D7KT đến D14KT*
4. Lê Thị Diễm (2015). *Chính sách tạo việc làm cho SV sau tốt nghiệp tại Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ quản lý kinh tế, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội
5. Nguyễn Khánh Duy (2019). *Thực trạng việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp chuyên ngành công tác xã hội*, Luận văn thạc sĩ xã hội học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn, Đại học Quốc gia Hà Nội